

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH TÂN
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2024/HS-ST
Ngày: 30 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN, TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Kim Ngân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Đức

Ông Trừ Trung Tín

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Điền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 28/6/1995 tại huyện B, tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: tổ C, khóm T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: lớp 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q và bà Võ Thị M; chưa có vợ, con; Tiền án: 01 lần, ngày 23/6/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", đến ngày 13/12/2022 chấp hành xong hình phạt tù (chưa được xóa án tích); Tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ ngày 17/11/2023, tạm giam ngày 20/11/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 17/11/2023, Nguyễn Văn T (là đối tượng nghiện ma túy) đi xe ôm đến khu vực chợ B thuộc phường T, thị xã B mua 130.000 đồng ma túy đá của một người phụ nữ lạ mặt (không rõ họ tên và địa chỉ) đem về để sử dụng; khi mua được ma túy Tiểu về căn chòi (chỗ ở của T) tại

tổ C, khóm T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long cất giấu trên chiếc chiếu và đây lại bằng tấm nệm dùng để ngủ. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm có:

- 01 bịch nylon trong suốt màu trắng bên trong có chứa chất rắn màu trắng (đã được niêm phong đúng theo quy định có chữ ký xác nhận của Nguyễn Văn T);

- 01 điện thoại di động S A13 màu xám, đã qua sử dụng;

- 01 ống thủy tinh (còn gọi là cái nôi), 01 quẹt gas màu xanh trắng dùng để sử dụng ma túy.

Theo kết luận giám định số 813/KL-KTHS ngày 20/11/2023 của Phòng K Công an tỉnh V kết luận: “Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon được niêm phong trong bao thư gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1358 gam, loại Methamphetamine”.

Xét thấy đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm, vào ngày 20/11/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ra lệnh tạm giam đối với T để điều tra cho đến nay.

Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B chứng minh được như sau:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13 màu xám, đã qua sử dụng của T; không có liên quan đến việc tàng trữ ma túy nên cần trả lại cho T.

Đối với 01 bịch nylon có chứa 0,0840 gam ma túy được hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 ống thủy tinh (còn gọi là cái nôi), 01 quẹt gas màu xanh trắng dùng để sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho T nhưng không biết họ tên và địa chỉ, Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 03/CT-VKSBT, ngày 18/12/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân của bị cáo, năng lực trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và

đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Nguyễn Văn T có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021).

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13 màu xám, đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Văn T không liên quan đến vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bị cáo T.

Đối với 01 bịch nylon có chứa 0,0840 gam ma túy được hoàn lại sau giám định và 01 ống thủy tinh (còn gọi là cái nôi), 01 quẹt gas màu xanh trắng dùng để sử dụng ma túy đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B có sao chép vào 01 đĩa DVD đoạn ghi âm, ghi hình ảnh hỏi cung bị cáo Nguyễn Văn T, đề nghị Hội đồng xét xử lưu theo hồ sơ vụ án để làm chứng cứ.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T nộp số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Nói lời sau cùng bị cáo Nguyễn Văn T xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 17/11/2023, Nguyễn Văn T đi xe ôm đến khu vực chợ B thuộc phường T, thị xã B mua 130.000 đồng ma túy đá đem về cất giấu để sử dụng. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Theo kết luận giám định ngày 20/11/2023 của Phòng K Công an tỉnh V, kết luận “Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon được niêm phong trong bao thư gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1358 gam, loại Methamphetamine”.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định như sau:

1. “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) ... Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Tội phạm bị cáo Nguyễn Văn T thực hiện đã hoàn thành. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long truy tố bị cáo với tội danh cùng điều luật nêu trên là có căn cứ, hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội:

Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Ma túy là một loại độc dược gây nghiện, khi sử dụng sẽ làm cho con người bị lệ thuộc và mất đi nhân cách, là nguyên nhân gây ra sự suy thoái về đạo đức và cũng là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng vì để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã mua ma túy loại Methamphetamine để sử dụng, bất chấp hậu quả xảy ra. Hành vi của bị cáo không những gây thiệt hại đến kinh tế gia đình, người thân và của chính bị cáo mà còn làm ảnh hưởng đến sức khỏe bị cáo và làm gia tăng tệ nạn xã hội. Chính vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Sau khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cũng như trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng để xem xét cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội là thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét, cân nhắc và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Nguyễn Văn T là đối tượng nghiện ma túy, nghề nghiệp không ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021).

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13 màu xám, đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Văn T không liên quan đến vụ án; Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 bịch nylon có chứa 0,0840 gam ma túy được hoàn lại sau giám định và 01 ống thủy tinh (còn gọi là cái nôi), 01 quẹt gas màu xanh trắng bị cáo Nguyễn Văn T dùng để sử dụng ma túy; Hội đồng xét xử xem xét tịch thu tiêu hủy.

[7] Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B có sao chép vào 01 đĩa DVD đoạn ghi âm, ghi hình ảnh hỏi cung bị cáo Nguyễn Văn T; Hội đồng xét xử xem xét cần lưu theo hồ sơ vụ án để làm chứng cứ.

[8] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn T nhưng không họ tên và địa chỉ, Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[9] Xét đề nghị của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí sơ thẩm: bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/11/2023.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Văn T.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13 màu xám, đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bao thư niêm phong số 813 bên trong có 01 bịch nylon có chứa 0,0840 gam ma túy được hoàn lại sau giám định, 01 ông thủy tinh (còn gọi là cái nôi), 01 queet gas màu xanh trắng bị cáo Nguyễn Văn T dùng để sử dụng ma túy.

(Các vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/01/2024).

Lưu theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD đoạn ghi âm, ghi hình ảnh hồi cung bị cáo Nguyễn Văn T để làm chứng cứ.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T nộp số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV và THA);
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Công an tỉnh Vĩnh Long (Phòng hồ sơ);
- VKSND huyện Bình Tân;
- Công an H. Bình Tân (CQTHAHS, CQĐT, NTG);
- Chi cục THADS huyện Bình Tân;
- Các bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký*)

Phan Kim Ngân

